TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 24/ 2025/HSST
Ngày 06/ 5/ 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ ĐỨC, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần* Hội *đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lã Phi Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đức Cơ và ông Lê Mạnh Nhanh

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Thị Thùy Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Nhâm - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2025/TLST - HS ngày 10/4/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2025/QĐXXST - HS ngày 21/4/2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Q, sinh năm 1985, tại Hà Nội; ĐKHKTT: Thôn P, xã P, huyện M, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình T và bà Đàm Thị L; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02/8/2012 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội Cướp tài sản; ngày 11/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (ngày 30/01/2022 chấp hành xong hình phạt tù); bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2024. Có mặt.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1992, tại Hà Nội; ĐKHKTT: Thôn P, xã P, huyện M, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị T; vợ, con: Chưa; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 30/5/2023 bị Công an huyện Ứng Hoà, Thành phố Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính, hình thức xử phạt hành chính: Phạt tiền 6.500.000 đồng (chưa nộp phạt) về hành vi Cố ý gây thương tích; ngày 11/5/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (ngày 05/5/2022 chấp hành xong hình phạt tù); bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2024. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1999

Trú tại: Thôn Giang Làng, xã Đồng Tiến, huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội. Vắng Mặt.

- Anh Ngô Văn S, sinh năm 1998

Trú tại: Thôn Phù Yên, xã Viên An, huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội. Vắng Mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 15/12/2024 Nguyễn Văn Q là anh họ của Nguyễn Văn T đưa cho T 3.000.000 đồng bảo T đi mua ma túy. T cầm tiền đi đến bến xe Mỹ Đình gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ hỏi mua ma túy đá được 01 túi với giá là 3.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy T mang về đưa cho Q, Q cầm ma túy rồi chia thành 09 đoạn ống hút nhựa, trong đó có 08 ống màu tím, 01 ống màu xanh, phần còn lại vẫn để trong túi nilong ban đầu, tất cả được cho vào 01 túi nilong. Sau đó Q đưa cho T và bảo khi nào có người hỏi mua ma túy thì Q sẽ gọi cho T để T đưa ma túy cho người mua. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Văn T1 liên hệ với Q đặt vấn đề mua 500.000 đồng ma túy "đá", Q đồng ý. Tính vào quán sửa chữa điện thoại tại thôn Phù Yên, xã Viên An, huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội nhờ anh Ngô Văn S là chủ quán chuyển tiền từ số tài khoản 866688868688 mang tên Ngô Văn S mở tại ngân hàng Mbbank vào tài khoản 0867185406 mở tại Ngân hàng Vietcombank mang tên NGUYEN VAN QUAN với nội dung "TINH GIANG LANG". Sau khi nhận được tiền thì Q gọi điện thoại cho T bảo tí nữa có thanh niên đến mua ma túy thì đưa. T đợi khoảng 10 phút thì có người thanh niên đến (sau này T mới biết người đó tên là Tính) và bảo "Anh Q bảo xuống gặp anh", T biết là người mua ma túy nên đưa cho Tính 01 đoạn ống hút màu tím, sau khi đưa ma túy xong T ở nhà.

Ngày 15/12/2025 Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn Q đến Công an huyện Ứng Hoà đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Nguyễn Văn T tự nguyện giao nộp 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng; 08 đoạn ống hút nhựa kích thước tương tự nhau đều bịt kín 2 đầu; trong đó có 07 đoạn ống nhựa màu tím, 01 đoạn ống nhựa màu xanh bên trong đều chứa tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động OPPO màu đen. Nguyễn Văn Q tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động OPPO màu xanh đã cũ và số tiền 500.000 đồng.

Tại kết luận giám định số: 8862/KL - KTHS ngày 25/12/2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội đã kết luận:

Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông và 08 đoạn ống hút nhựa được bịt kín hai đầu (07 đoạn ống hút màu tím, 01 đoạn ống hút màu xanh) đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 1,431gam.

Tại bản cáo trạng số 19/CT - VKS - MĐ ngày 08/4/2025 của VKSND huyện Mỹ Đức đã truy tố Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn T về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của BLHS.

Tại phiên toà:

Các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn T đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đều đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ mức hình phạt thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt:

Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo từ 42 đến 48 tháng tù và không áp dụng hình phạt bổ xung đối với các bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong dán kín có chữ ký của giám định viên và Nguyễn Văn T.

- Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước:

+ 01 chiếc điện thoại di động OPPO màu xanh đã cũ của Nguyễn Văn Q.

+ 01 chiếc điện thoại di động OPPO màu đen đã cũ của Nguyễn Văn T.

+ 01 điện thoại di động Fami 20 Viettel màu đen đã cũ của Nguyễn Văn T1.

- Sung quĩ nhà nước 500.000 đồng của Nguyễn Văn Q.

Ngoài ra còn đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đối với bị cáo; các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì.

Về nội dung vụ án: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với Kết luận điều tra, Cáo trạng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản khám xét, kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ, có đủ căn cứ để khẳng định: Ngày 15/12/2024 Nguyễn Văn Q đưa cho Nguyễn Văn T 3.000.000 đồng để mua ma tuý Methamphetamine về chia được 09 đoạn ống hút nhựa, mục đích để bán kiếm lời. Cùng ngày 15/12/2024 Nguyễn Văn T1 gọi điện thoại hỏi mua của Nguyễn Văn Q 500.000 đồng ma tuý Methamphetamine để sử dụng cho bản thân, Tính nhờ tài khoản của Ngô Văn S chuyển đến tài khoản của Q, Q nhận

được tiền thì gọi điện thoại cho T giao ma tuý cho Tính, khi Tính đang trên đường về thì bị lực lượng Công an kiểm tra, Tính đã vứt số ma tuý vừa mua của Q và T. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Đức truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương mà còn là nguyên nhân dẫn đến các vi phạm pháp luật khác, khiến dư luận bất bình lên án. Các bị cáo phạm tội với mục đích vụ lợi bất chính, hơn nữa do tính chất nguy hại của loại tội phạm này, nhân thân thì xấu, nên cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo khắc phục sai phạm, cũng như để răn đe phòng ngừa chung.

Đây là vụ án đồng phạm mang tính giản đơn trong đó:

Nguyễn Văn Q là người khởi xướng, đưa tiền cho Nguyễn Văn T mua ma tuý, trực tiếp giao dịch bán ma tuý, nên xếp ở vị trí thứ nhất.

Nguyễn Văn T là người giúp sức tích cực, trực tiếp đi mua ma tuý và là người giao ma tuý cho Tính, nên xếp ở vị trí thứ hai.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đều ra đầu thú, mà áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

Do các bị cáo xuất thân từ nghề nông, không có nghề nghiệp và thu nhập có mức độ, không có điều kiện để thi hành, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông mà bị cáo T khai đã mua ma tuý ở khu vực bến xe Mỹ Đình, do T không biết rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể của người này, Cơ quan điều tra đã điều tra, không có căn cứ để xác minh xử lý là phù hợp, nên Tòa không xét.

Đối với Nguyễn Văn T1 là người mua ma tuý của T và Q, quá trình kiểm tra Tính đã ném ma tuý đi, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thấy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý là phù hợp, nên Tòa không xét.

Đối với Ngô Văn S là người được Tính nhờ chuyển tiền vào tài khoản của Q để mua ma tuý, Quá trình điều tra Sơn không biết Tính chuyển tiền với mục đích mua ma tuý, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp, nên Tòa không xét.

Vật chứng của của án:

- Đối với: 01 phong bì niêm phong dán kín có chữ ký của giám định viên và Nguyễn Văn T là tang vật của vụ án, nên tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với: 01 chiếc điện thoại di động OPPO màu xanh đã cũ của Nguyễn Văn Q. 01 chiếc điện thoại di động OPPO màu đen đã cũ của Nguyễn Văn T. 01 điện thoại di động Fami 20 Viettel màu đen đã cũ của Nguyễn Văn T1 đều là công cụ liên quan đến tội phạm, hiện vẫn còn giá trị sử dụng, nên tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn Q là tiền do phạm tội mà có, nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Nguyễn Văn Q 48 *(Bốn mươi tám)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2024.

- Nguyễn Văn T 42 *(Bốn mươi hai)* tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2024.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS; Điều 106 của BLTTHS:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì mẫu vật có chữ ký họ tên của đối tượng Nguyễn Văn T, giám định viên niêm phong, chữ ký cán bộ niêm phong (không kiểm tra bên trong).

- Tịch thu phát mại sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 điện thoại di động OPPO màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn T (không lên nguồn).

+ 01 điện thoại di động OPPO màu xanh, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn Q (không lên nguồn).

+ 01 điện thoại di động Fami 20 Viettel màu đen, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn T1 (không lên nguồn).

+ Số tiền 500.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn Q

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Đức ngày *14/4/2025. Ủy nhiệm chi chuyển khoản ngày 25/4/2025).*

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án, tạm ứng án phí, tạm ứng lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí HSST.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền

kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi nhận;
- Trung tâm Lý lịch tư pháp TW - Bộ tư pháp;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Công an Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Mỹ Đức;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Đức;
- UBND xã Phúc Lâm;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lã Phi Hùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**